

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2022/HS-ST

Ngày 16/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Thân

Ông Đặng Văn Bộ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Ngô Xuân C**; sinh ngày 15/12/1996 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân T và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2022. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Phan Văn C1, sinh năm 2000. Vắng mặt.

HKTT: Xóm L, xã P, huyện C, tỉnh Nghệ An.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23^h ngày 15/3/2022 Tổ công tác Công an xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực thi công đường cao tốc Bắc - Nam, thuộc thôn B, xã T, huyện H, phát hiện Phan Văn C1, hộ khẩu thường trú ở xóm L, xã P, huyện C, tỉnh Nghệ An đang

ngồi trên xe mô tô và Ngô Xuân C đang đứng ở lề đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì Phan Văn C1 điều khiển xe mô tô bỏ chạy, còn Ngô Xuân C đã thả 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng từ tay phải xuống mặt đường ngay chỗ C đứng, Công an đã thu giữ và kiểm tra thấy 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng được cố định bằng dây cao su màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục nghi là ma túy, đồng thời tiến hành kiểm tra người Ngô Xuân C nhưng không phát hiện và thu giữ gì. Tổ công tác Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đã thu giữ, sau đó bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung để giải quyết theo quy định.

Kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu “vụ Ngô Xuân C” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,050g loại: Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Ngô Xuân C là người nghiện chất ma túy, là công nhân của Công ty Cổ phần tập đoàn Đ, thi công đường cao tốc Bắc-Nam trên địa bàn huyện H, tạm trú tại thôn Vt, xã T, huyện H; vào khoảng 22^h ngày 15/3/2022, Ngô Xuân C gọi điện thoại từ số thuê bao di động của C là 0962.227... cho người phụ nữ không quen biết hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy loại Heroine, người phụ nữ đồng ý và hẹn ra khu vực đang thi công đường cao tốc thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện H để giao dịch; sau đó C lấy chiếc xe mô tô đang cấm sẵn chìa khóa ở ổ khóa, loại xe Dream, không rõ biển kiểm soát, không biết của ai đang dựng ở sân lán trại nơi C ở và có nhờ Phan Văn C1 là công nhân làm cùng Công ty chở đi, nhưng không nói rõ đi việc gì, C1 đồng ý; khi đi C1 điều khiển xe mô tô chở C đến khu vực người phụ nữ đã hẹn trước đó thì dừng xe, C bảo C1 ở lại trông xe mô tô, còn C đi lại chỗ người phụ nữ đứng cách khoảng 50m và đưa cho người phụ nữ 3.000.000 đồng, người phụ nữ cầm tiền xong thì chỉ cho C vị trí để ma túy cách khoảng 20m. C đi lại vị trí người phụ nữ chỉ thì thấy có 01 gói nhỏ ma túy bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng được cố định bằng dây cao su màu xanh, C cầm gói ma túy và đi lại chỗ C1 đang đứng chờ thì bị Công an xã phát hiện, bắt quả tang, còn C1 điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô loại xe Dream màu trắng đen, không rõ biển kiểm soát Cường sử dụng để đi mua ma túy; quá trình làm việc Phan Văn C1 khai báo là sau khi điều khiển xe chạy về lán trại nơi C1 và C ở thì đã để xe lại đó rồi bắt ô tô về quê nghỉ phép, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được chiếc xe có đặc điểm như trên là của ai, ở đâu nên không thu giữ được.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đồng C sử dụng liên lạc với người phụ nữ bán ma túy, C đã đánh rơi nhưng không rõ vị trí, nên không có căn cứ để truy tìm chiếc điện thoại này.

Số ma túy còn lại sau giám định sẽ được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung bảo quản chờ xét xử.

Cáo trạng số 77/CT-VKSHT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Ngô Xuân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 15/3/2022 Ngô Xuân C có liên lạc và mua của một người phụ nữ không quen biết 3.000.000 đồng ma túy nhằm mục đích sử dụng; sau đó đi bộ lại nơi chờ xe máy thì bị Công an xã T bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng là 3,050g, loại Heroine.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Xuân C từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo là trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để được sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Ngô Xuân C là người nghiện chất ma túy nên ngày 15/3/2022 có gặp một người phụ nữ không quen mua 3.000.000 đồng ma túy; người phụ nữ đồng ý và hẹn ra khu vực đang thi công đường cao tốc Bắc - Nam thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giao ma túy cho C; sau khi C lấy được ma túy lúc này khoảng 23^h00' cùng ngày, đang

đi bộ lại chỗ chờ xe mô tô thì bị Tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng vụ án. Kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu “vụ Ngô Xuân C” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,050g loại: Heroine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo Ngô Xuân C đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo Ngô Xuân C đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến các mặt xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó áp dụng quy định của điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo có mua ma túy của một người phụ nữ, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ người phụ nữ đó và số điện thoại của người phụ nữ C lưu trong điện thoại nhưng chiếc điện thoại đã bị rơi không tìm thấy nên không rõ số điện thoại của người phụ nữ; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã nhiều lần gửi công văn đến Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội đề nghị phối hợp rút list số điện thoại của Ngô Xuân C nhưng không nhận được kết quả trả lời nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phan Văn C1 do không biết việc C đi mua ma túy nên không đồng phạm với Ngô Xuân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên không xử lý.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ chất ma túy không có mục đích lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7] Vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Xuân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Xuân C **02 (Hai)** năm **09 (Chín)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 16/3/2022.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (Tại phong bì niêm phong mẫu vật theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung).

Án phí: Buộc bị cáo Ngô Xuân C chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan THAHS huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng